



Người ký: Ủy ban Nhân dân Huyện Củ Chi
Email: cuchi@tphcm.gov.vn
Cơ quan: Thành phố Hồ Chí Minh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CÚ CHI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 8455/KH-UBND

Củ Chi, ngày 06 tháng 10 năm 2021

KẾ HOẠCH

**Tuyển dụng viên chức công tác tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập
thuộc Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi năm học 2021 - 2022**

Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 3 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo – Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

Căn cứ Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 27/2017/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 11 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn và cử giáo viên làm Tổng phụ trách Đội thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 2/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 02/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 19 tháng 5 năm 2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện;

Căn cứ Thông tư số 29/2020/TT-BTTTT ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn bổ nhiệm và xếp lương đối với chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành công nghệ thông tin;

Căn cứ Thông tư số 08/2019/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 5 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương nhân viên thiết bị, thí nghiệm trong các trường trung học và trường chuyên biệt công lập;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Quyết định số 2776/QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt danh mục vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện tại thành phố Hồ Chí Minh;

Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức năm học 2021 - 2022 đối với các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc như sau:

I. NHU CẦU

Nhằm bổ sung nhu cầu về giáo viên, nhân viên tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi.

Số lượng người làm việc giao năm 2021 đối với sự nghiệp Giáo dục đào tạo: **4.540** biên chế. Cụ thể:

Trường Trung cấp nghề: **51** biên chế;

Trung tâm GDNN – GDTX: **38** biên chế;

Trường TH – THCS Tân Trung: **89** biên chế;

Sự nghiệp giáo dục công lập (Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trường Bồi dưỡng giáo dục, Trường Nuôi dạy trẻ em khuyết tật): **4.362** biên chế;

Số lượng người làm việc hưởng lương từ Ngân sách nhà nước có mặt đến ngày 01 tháng 10 năm 2021: **3.667** người.

Tổng số lượng người làm việc chưa sử dụng đến thời điểm hiện tại là **873** viên chức.

Trong đó, số lượng viên chức cần tuyển: **631** viên chức, gồm: **532** giáo viên và **99** nhân viên. Cụ thể:

- Bậc Mầm non: **104** viên chức, gồm: **96** giáo viên và **8** nhân viên;
- Bậc Tiểu học: **313** viên chức, gồm: **265** giáo viên và **48** nhân viên;
- Bậc Trung học cơ sở: **209 viên chức**, gồm: **168** giáo viên và **41** nhân viên;
- Đơn vị trực thuộc (trường Nuôi dạy trẻ em khuyết tật): **05 viên chức**, gồm: **03** giáo viên và **02** nhân viên.

(Đính kèm bảng phụ lục nhu cầu tuyển dụng viên chức)

II. NGUYÊN TẮC

1. Việc tuyển dụng viên chức phải căn cứ vào nhu cầu công việc, vị trí việc làm gắn với chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc đã được duyệt.

2. Việc tổ chức tuyển dụng phải đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật; đảm bảo tính cạnh tranh.

3. Những người được tuyển chọn phải đảm bảo đúng tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ gắn với chức danh nghề nghiệp, hạng chức danh nghề nghiệp cần tuyển.

4. Người đăng ký dự tuyển trực tiếp nộp hồ sơ và phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của những giấy tờ trong hồ sơ dự tuyển. Các trường hợp khai man, giả mạo hồ sơ sẽ bị hủy kết quả tuyển dụng và xử lý theo quy định của pháp luật.

Thí sinh không được bổ sung các giấy tờ xác nhận chế độ ưu tiên sau khi đã công bố kết quả tuyển dụng.

5. Người đăng ký dự tuyển chỉ được đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí việc làm tại đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu tuyển dụng, nếu đăng ký dự tuyển từ 02 vị trí việc làm trở lên trong cùng một đơn vị sự nghiệp công lập sẽ bị xóa tên trong danh sách dự tuyển hoặc hủy kết quả xét tuyển. Hồ sơ đăng ký dự tuyển không hoàn trả lại.

6. Không thực hiện bảo lưu kết quả cho kỳ tuyển dụng lần sau.

7. Người đứng đầu cơ quan được giao quyền tuyển dụng viên chức có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ của những người đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định và chịu trách nhiệm về việc từ chối tiếp nhận hồ sơ.

III. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- b) Từ đủ 18 tuổi trở lên. Đối với một số lĩnh vực hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao, tuổi dự tuyển có thể thấp hơn theo quy định của pháp luật; đồng thời, phải có sự đồng ý bằng văn bản của người đại diện theo pháp luật;
- c) Có đơn đăng ký dự tuyển;
- d) Có lý lịch rõ ràng;
- đ) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;
- e) Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- g) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

** Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:*

- a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

2. Người dự tuyển các chức danh phải đạt trình độ chuẩn theo quy định hiện hành tương ứng với chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển. Cụ thể:

2.1 Vị trí việc làm giáo viên

2.1.1 Dự tuyển Giáo viên mầm non hạng III – Mã số V.07.02.26

Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo bồi dưỡng theo quy định tại Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập.

Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên;

2.1.2 Dự tuyển Giáo viên tiểu học hạng III – Mã số V.07.03.29

Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo bồi dưỡng theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập.

Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học.

Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kèm theo Thông tư số 11/2021/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 4 năm 2021.

2.1.3 Dự tuyển Giáo viên trung học cơ sở hạng III - Mã số V.07.04.32

Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo bồi dưỡng theo quy định tại Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập.

Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học cơ sở.

Trường hợp môn học chưa đủ giáo viên có bằng cử nhân thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kèm theo Thông tư số 12/2021/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 4 năm 2021.

2.1.4 Dự tuyển Giáo viên trường Nuôi dạy trẻ em khuyết tật - Giáo viên tiểu học hạng III – V.07.03.29

Có bằng cử nhân chuyên ngành Giáo dục đặc biệt.

2.1.5 Dự tuyển Tổng phụ trách Đội

a. Đối với Tổng phụ trách đội bậc Tiểu học - Giáo viên tiểu học hạng III – Mã số V.07.03.29

Ngoài đáp ứng các tiêu chuẩn tại mục 2.1.2 thì ứng viên dự tuyển vị trí Tổng phụ trách đội phải được đào tạo chức danh Tổng phụ trách tại các trường Đoàn – Đội, có tuổi đời không quá 35 tuổi tính đến ngày dự tuyển.

b. Đối với Tổng phụ trách đội bậc Trung học cơ sở - Giáo viên trung học cơ sở hạng III - Mã số V.07.04.32

Ngoài đáp ứng các tiêu chuẩn tại mục 2.1.3 thì ứng viên dự tuyển vị trí Tổng phụ trách đội phải được đào tạo chức danh Tổng phụ trách tại các trường Đoàn – Đội, có tuổi đời không quá 35 tuổi tính đến ngày dự tuyển.

2.2 Vị trí việc làm nhân viên

2.2.1 Dự tuyển viên chức Văn thư viên trung cấp - Mã số: 02.008¹

Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ, lưu trữ và quản lý thông tin. Trường hợp có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.

2.2.2. Dự tuyển viên chức Thư viện viên hạng IV - Mã số: V.10.02.07²

¹ Căn cứ Điều 12 Thông tư số 2/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư.

² Căn cứ Khoản 2, Điều 6 Thông tư Liên tịch số 02/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 19/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện.

Tốt nghiệp trung cấp hoặc cao đẳng về chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác có liên quan. Nếu tốt nghiệp trung cấp hoặc cao đẳng chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp;

Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 (A1) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

2.2.3 Dự tuyển viên chức Thiết bị – thí nghiệm - Mã số: V.07.07.20³

Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học) trở lên;

Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp nhân viên thiết bị, thí nghiệm.

2.2.4 Dự tuyển viên chức Quản trị viên hệ thống hạng IV - Mã số: V11.06.15⁴

Có bằng tốt nghiệp trung cấp các ngành đúng hoặc các ngành gần đào tạo về CNTT trở lên.

Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 (A1) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT;

Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh Quản trị viên hệ thống hạng IV.

2.3 Tiêu chuẩn về trình độ ngoại ngữ, tin học:

Người đăng ký dự tuyển đảm bảo yêu cầu về trình độ ngoại ngữ, tin học theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 17 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP: *“Trường hợp người trúng tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ, tin học”*.

³ Căn cứ Khoản 3, Điều 3 Thông tư số 08/2019/TT-BGDĐT ngày 02/5/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương nhân viên thiết bị, thí nghiệm trong các trường trung học và trường chuyên biệt công lập;

⁴ Căn cứ Công văn số 5297/SNV-CCVC ngày 18/12/2020 của Sở Nội vụ Thành phố và Thông tư Liên tịch số 29/2020/TT-BTTTT ngày 28/10/2020.

Căn cứ Thông báo số 691/TB-QLCL ngày 08 tháng 5 năm 2020 của cục Quản lý chất lượng Bộ Giáo dục và Đào tạo thì 14 đơn vị được phép cấp các chứng chỉ tiếng Anh theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, cụ thể như sau:

STT	TÊN ĐƠN VỊ
1	Trường Đại học sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
2	Trường Đại học ngoại ngữ - Đại học Huế
3	Trường Đại học ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội
4	Trường Đại học ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng
5	Trường Đại học Cần Thơ
6	Trường Đại học Hà Nội
7	Trường Đại học sư phạm Hà Nội
8	Trường Đại học Thái Nguyên
9	Trường Đại học Vinh
10	Học viện An ninh nhân dân
11	Trường Đại học Sài Gòn
12	Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh
13	Trường Đại học Trà Vinh
14	Trường Đại học Văn Lang

Đối với chứng chỉ Tin học: Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21 tháng 7 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin quy định: “các chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C đã cấp có giá trị sử dụng tương đương với chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản” và Công văn số 6078/BGDĐT-GDĐT ngày 13 tháng 12 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường quản lý trong việc tổ chức thi, cấp chứng chỉ ứng dụng CNTT theo Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT quy định: “Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ dừng việc cấp phối chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C từ ngày 15 tháng 12 năm 2016”.

Vậy chứng chỉ tin học A, B, C được cấp trước ngày 15 tháng 12 năm 2016 thì được công nhận là tương đương với chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản và chỉ công nhận chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin được cấp từ 177 đơn vị theo căn cứ Thông báo số 691/TB-QLCL ngày 08 tháng 5 năm 2020 của cục Quản lý chất lượng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Công văn số 6089/BGDĐT-GDĐT ngày 27 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về xác định giá trị Chứng chỉ tiếng Anh thực hành A, B, C tương đương với Khung tham chiếu Châu Âu 6 bậc, Công văn số 3755/BGDĐT-GDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

về việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ, tin học và Công văn số 3473/GDDĐT-TC ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai quy đổi các chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

Đối với trình độ Ngoại ngữ được thực hiện quy đổi như sau:

Khung NLNN bậc VN (TT 01/2014/ TT- BGDDĐT)	Bảng tham chiếu quy đổi một số chứng chỉ tương đương (Tiếng Anh)									
	Chứng chỉ Tiếng Anh theo QĐ 177 ⁵	Chứng chỉ Tiếng Anh theo QĐ 66 ⁶	IELTS	GE	BEC	BULATS	TOEFL			TOEIC
							PBT	CBT	iBT	
Bậc 1	Trình độ A	A1	2.0	Preliminary KET						120
Bậc 2	Trình độ B	A2	3.0	Preliminary PET		20			40	225
Bậc 3	Trình độ C	B1	4 - 4.5	FCE	Business Preliminary	40	450	133	45	450
Bậc 4		B2	5 - 6	CAE	Business Vantage	60	500	173	61	600
Bậc 5		C1	6.5 - 7.5	CPE	Business Higher	75			90	850
Bậc 6		C2	8 - 9			90				

Khung NLNN 6 bậc	Bảng tham chiếu quy đổi một số chứng chỉ tương đương (Ngoại ngữ khác)					
	Tiếng Nga	Tiếng Pháp	Tiếng Đức	Tiếng Trung	Tiếng Nhật	Tiếng Hàn
Bậc 1	TEU	DELTA A1	A1	HSK cấp 1	JLPT N1	Topik I-L1
Bậc 2	TBU	DELTA A2	A2	HSK cấp 2	JLPT N2	Topik I-L2
Bậc 3	TRKI 1	DELTA B1 TCF niveau 3	B1 ZD	HSK cấp 3	JLPT N3	Topik II-L3
Bậc 4	TRKI 2	DELTA B2 TCF niveau 4	B2 Test DaF level 4	HSK cấp 4	JLPT N4	Topik II-L4
Bậc 5	TRKI 3	DALF C1		HSK cấp 5	JLPT N5	Topik II-L5
Bậc 6	TRKI 4	DALF C2		HSK cấp 6	JLPT N6	Topik II-L6

IV. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

⁵ Căn cứ Quyết định số 177/QĐ-TCCB ngày 30/01/1993 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình tiếng Anh thực hành A,B,C;

⁶ Căn cứ Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDDĐT ngày 02/12/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định Chương trình giáo dục thường xuyên về tiếng Anh thực hành;

Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: số 77, tỉnh lộ 8, khu phố 7, thị trấn Củ Chi, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh (Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi).

Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng.

V. NỘI DUNG TUYỂN DỤNG, HÌNH THỨC, CÁCH TÍNH ĐIỂM

1. Nội dung, hình thức xét tuyển viên chức

Thông qua hình thức xét tuyển quy định tại Điều 11 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP thực hiện theo 2 vòng:

Vòng 1: Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

Chậm nhất 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, Hội đồng tuyển dụng phải lập danh sách và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự xét tuyển ở vòng 2, đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân huyện.

Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2 thì phải tiến hành tổ chức thi vòng 2.

Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành theo hình thức thi: phỏng vấn kiểm tra kiến thức, thực hành kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

Thời gian phỏng vấn 30 phút.

2. Cách tính điểm

Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100.

3. Xác định người trúng tuyển

a) Người trúng tuyển viên chức tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi phải có đủ các điều kiện sau:

Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định người trúng tuyển.

c) Trường hợp người dự thi tuyển hoặc dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

d) Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

đ) Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

VI. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC ⁷

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

VII. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

Theo Khoản 2 Điều 8 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức. Ủy ban nhân dân huyện thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức đúng thành phần theo quy định.

Nhiệm vụ của Hội đồng tuyển dụng viên chức thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 8 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP.

VIII. THÔNG BÁO KẾT QUẢ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

Sau khi hoàn thành việc chấm thi vòng 2 theo quy định, chậm nhất 05 ngày làm việc, Hội đồng tuyển dụng phải báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện danh sách, kết quả điểm xét tuyển vòng 2.

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có quyết định công nhận kết quả tuyển dụng, Hội đồng tuyển dụng phải thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký. Nội dung thông báo phải ghi rõ thời hạn người trúng tuyển phải hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.

⁷ Căn cứ Điều 6 Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức

IX. HOÀN THIỆN HỒ SƠ TUYỂN DỤNG, KÝ KẾT HỢP ĐỒNG LÀM VIỆC VÀ NHẬN VIỆC

1. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

a) Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

Trường hợp người trúng tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

b) Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

Lưu ý: Trường hợp đã có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo đúng quy định của Luật Bảo hiểm xã hội, được bố trí làm việc theo đúng ngành, nghề đào tạo hoặc theo đúng chuyên môn nghiệp vụ trước đây đã đảm nhiệm mà thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội (nếu đứt quãng thì được cộng dồn) từ đủ 12 tháng trở lên thì nộp bổ sung: Bản sao Quyết định nghỉ việc hoặc Quyết định chấm dứt hợp đồng làm việc/Hợp đồng lao động; Hợp đồng lao động của đơn vị cũ; Bản in quá trình tham gia BHXH, BHYT; tờ rời in rõ quá trình đóng BHXH có xác nhận của cơ quan Bảo hiểm xã hội.

2. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện, Cổng thông tin điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

3. Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ra quyết định tuyển dụng, đồng thời gửi quyết định tới người trúng tuyển theo địa chỉ đã đăng ký và đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức để biết, thực hiện việc ký hợp đồng làm việc với viên chức.

4. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng, người được tuyển dụng viên chức phải đến đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức để ký hợp đồng làm việc và nhận việc, trừ trường hợp quyết định tuyển dụng quy định thời hạn khác hoặc được đồng ý gia hạn.

5. Trường hợp người được tuyển dụng viên chức không đến ký hợp đồng làm việc và nhận việc trong thời hạn quy định thì người đứng đầu đơn vị sự

ng nghiệp công lập sử dụng viên chức đề nghị Ủy ban nhân dân huyện hủy bỏ quyết định tuyển dụng.

6. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét quyết định việc trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển theo quy định.

X. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Đăng thông báo Kế hoạch tuyển dụng viên chức công tác tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi năm học 2021 – 2022 công khai ít nhất 01 lần trên một trong những phương tiện thông tin đại chúng sau: báo in, báo điện tử, báo nói, báo hình sau khi được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng.

Đăng tải Kế hoạch tuyển dụng trên Cổng thông tin điện tử huyện, Cổng thông tin Điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện và thực hiện niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, các Trường công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

Phát thanh rộng rãi nội dung Kế hoạch tuyển dụng trong thời gian tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển.

Thời gian dự kiến thực hiện Kế hoạch tuyển dụng viên chức công tác tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi năm học 2021 – 2022 đến hết tháng 12 năm 2021.

Ghi chú: Tùy vào tình hình diễn biến của dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn huyện, thời gian tổ chức xét tuyển có thể thay đổi so với dự kiến.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức công tác tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi năm học 2021 - 2022. /*ue*

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ Thành phố;
- Thường trực UBND huyện (CT, các PCT);
- Lưu: VT, PNV.2.TTMTien.3.



Phạm Thị Thanh Hiền

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC BẬC MẦM NON NĂM HỌC 2021 - 2022

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số **8455** /KH-UBND ngày **06** tháng **10** năm 2021
của Ủy ban nhân dân huyện)

STT	Tên trường	Tổng số viên chức cần tuyển	Nhu cầu viên chức cần tuyển theo vị trí việc làm			Ghi chú
			Giáo viên nhà trẻ	Giáo viên mẫu giáo	Nhân viên văn thư	
Tổng số		104	13	83	8	
1	Trường MN An Nhơn Tây	1		1		
2	Trường MN An Phú	3		2	1	
3	Trường MN Bình Mỹ	9	2	7		
4	Trường MN Hòa Phú	4	1	3		
5	Trường MN Hoàng Minh Đạo	3		2	1	
6	Trường MN Nhuận Đức	7	3	4		
7	Trường MN Phạm Văn Cội 1	3		3		
8	Trường MN Phạm Văn Cội 2	3		3		
9	Trường MN Phú Hòa Đông	0				
10	Trường MN Phước Hiệp	1	1			
11	Trường MN Phước Thạnh	1		1		
12	Trường MN Phước Vĩnh An	4	2	2		
13	Trường MN Tân An Hội 1	2		2		
14	Trường MN Tân An Hội 2	3		3		
15	Trường MN Tân Phú Trung 1	1			1	
16	Trường MN Tân Phú Trung 2	5		4	1	
17	Trường MN Tân Thạnh Đông	3		2	1	

STT	Tên trường	Tổng số viên chức cần tuyển	Nhu cầu viên chức cần tuyển theo vị trí việc làm			Ghi chú
			Giáo viên nhà trẻ	Giáo viên mẫu giáo	Nhân viên văn thư	
18	Trường MN Tân Thông Hội 1	2		2		
19	Trường MN Tân Thông Hội 2	2		1	1	
20	Trường MN Tân Thông Hội 3	7		7		
21	Trường MN Tân Thông Hội 4	5		4	1	
22	Trường MN Thái Mỹ	3		3		
23	Trường MN Thị trấn Củ Chi 1	1		1		
24	Trường MN Thị Trấn Củ Chi 2	1		1		
25	Trường MN Thị Trấn Củ Chi 3	3		3		
26	Trường MN Trung An 1	11	4	7		
27	Trường MN Trung An 2	1		1		
28	Trường MN Trung Lập Hạ	1		1		
29	Trường MN Trung Lập Thượng	0				
30	Trường MN Tân Thạnh Tây	6		6		
31	Trường MN Tây Bắc	2		1	1	
32	Trường MN Nguyễn Thị Đậu	6		6		

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC BẬC TIỂU HỌC NĂM HỌC 2021-2022

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 8455 /KH-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện)

Stt	Tên trường	Tổng số viên chức cần tuyển	Nhu cầu viên chức cần tuyển theo vị trí việc làm										Ghi chú
			Giáo viên Dạy nhiều môn	Giáo viên Thể dục	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên Mỹ thuật	Giáo viên Tin học	Giáo viên Tiếng Anh	Tổng phụ trách đội	Nhân viên thư viện, thiết bị	Nhân viên Công nghệ thông tin	Nhân viên Văn thư	
Tổng số		313	106	17	16	18	46	49	13	22	16	10	
1	Trường TH An Nhơn Đông	4	1	1			1	1					
2	Trường TH An Nhơn Tây	9	3				2	2	1	1			
3	Trường TH An Phú 1	5	4					1					
4	Trường TH An Phú 2	8	2			1	1	2		1		1	
5	Trường TH An Phước	4				1	1			1		1	
6	Trường TH Bình Mỹ	5	1				1	2				1	
7	Trường TH Bình Mỹ 2	8	3	2			2			1			
8	Trường TH Hòa Phú	8	5				1	1				1	

Stt	Tên trường	Tổng số viên chức cần tuyển	Nhu cầu viên chức cần tuyển theo vị trí việc làm										Ghi chú
			Giáo viên Dạy nhiều môn	Giáo viên Thể dục	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên Mỹ thuật	Giáo viên Tin học	Giáo viên Tiếng Anh	Tổng phụ trách đội	Nhân viên thư viện, thiết bị	Nhân viên Công nghệ thông tin	Nhân viên Văn thư	
9	Trường TH Lê Thị Pha	3					1	1		1			
10	Trường TH Lê Văn Thế	8	3		1		2		1	1			
11	Trường TH Liên Minh Công Nông	7	3			1		2			1		
12	Trường TH Nguyễn Văn Lịch	9	3	1		1	1	1	1	1			
13	Trường TH Nhuận Đức	8	5	1	1					1			
14	Trường TH Nhuận Đức 2	6	2		1		1	1				1	
15	Trường TH Phạm Văn Cội	9	3	1	1	1	1	1			1		
16	Trường TH Phú Hòa Đông	10	5				2	1		1	1		
17	Trường TH Phú Hòa Đông 2	6	3	1			1		1				
18	Trường TH Phú Mỹ Hưng	4	2				1	1					
19	Trường TH Phước Hiệp	13	2				4	4	1		1	1	

Stt	Tên trường	Tổng số viên chức cần tuyển	Nhu cầu viên chức cần tuyển theo vị trí việc làm										Ghi chú
			Giáo viên Dạy nhiều môn	Giáo viên Thể dục	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên Mỹ thuật	Giáo viên Tin học	Giáo viên Tiếng Anh	Tổng phụ trách đội	Nhân viên thư viện, thiết bị	Nhân viên Công nghệ thông tin	Nhân viên Văn thư	
20	Trường TH Phước Thạnh	5			1		2			1	1		
21	Trường TH Phước Vĩnh An	4	2				1	1					
22	Trường TH Tân Phú	19	6		1	2	2	5	1	1	1		
23	Trường TH Tân Phú Trung	19	6	2	2	1	1	4	1	1	1		
24	Trường TH Tân Thành	8	1		1		2	1		1	1	1	
25	Trường TH Tân Thạnh Đông	5	2	1						1	1		
26	Trường TH Tân Thạnh Đông 2	5				1	2	1			1		
27	Trường TH Tân Thạnh Đông 3	8	4		1		2			1			
28	Trường TH Tân Thạnh Tây	8	4		1	1				1		1	
29	Trường TH Tân Thông	8	2		1	1	1	1		1	1		
30	Trường TH Tân Thông Hội	7	4			1		1	1				



Stt	Tên trường	Tổng số viên chức cần tuyển	Nhu cầu viên chức cần tuyển theo vị trí việc làm										Ghi chú
			Giáo viên Dạy nhiều môn	Giáo viên Thể dục	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên Mỹ thuật	Giáo viên Tin học	Giáo viên Tiếng Anh	Tổng phụ trách đội	Nhân viên thư viện, thiết bị	Nhân viên Công nghệ thông tin	Nhân viên Văn thư	
31	Trường TH Tân Tiến	9	3	2			2	1	1				
32	Trường TH Thái Mỹ	8	4		1				1	1	1		
33	Trường TH Thị Trấn Củ Chi	1					1						
34	Trường TH Thị trấn Củ Chi 2	8	2	1	1	1		1		1	1		
35	Trường TH Trần Văn Châm	7		1		1	1	1	1	1		1	
36	Trường TH Trung An	10	3	1		1		2	1	1	1		
37	Trường TH Trung Lập Hạ	11	6		1		1	2		1			
38	Trường TH Trung Lập Thượng	6	2				1	2			1		
39	Trường TH Nguyễn Thị Lăng	16	2	1	1	2	3	4	1		1	1	
40	Trường TH - THCS Tân Trung	7	3	1		1	1	1					

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC BẬC TRUNG HỌC CƠ SỞ NĂM HỌC 2021 -2022

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số **8455**/KH-UBND ngày **16** tháng **10** năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện)

STT	Tên trường	Tổng số viên chức cần tuyển	Nhu cầu viên chức cần tuyển theo vị trí việc làm																						
			Giáo viên Văn	Giáo viên Sử	Giáo viên Địa	Giáo viên GDCD	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Toán	Giáo viên Lí	Giáo viên Hóa	Giáo viên Sinh	Giáo viên KTCN	Giáo viên KTNC	Giáo viên KTNN	Giáo viên Thể dục	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên Mỹ thuật	Giáo viên Tin học	Tổng phụ trách đội	Nhân viên Thư viện	Nhân viên Thiết bị - Thí nghiệm	Nhân viên Công nghệ thông tin	Nhân viên Văn thư	Ghi chú	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	
Tổng số		209	28	8	15	2	13	11	7	3	17	4	2	1	8	10	8	20	11	12	12	12	5		
1	Trường THCS An Nhơn Tây	7	3		1						1		1							1					
2	Trường THCS An Phú	5					1							1				1				1	1		
3	Trường THCS Bình Hòa	14	2				2	1	1		1				1	1	1	1	1	1		1			
4	Trường THCS Hoà Phú	9	1	1	1						1					1	1	1	1			1			
5	Trường THCS Nguyễn Văn Xơ	6		1	1			1			1									1		1			
6	Trường THCS Nhuận Đức	4	1		1			1										1							
7	Trường THCS Phạm Văn Cội	4		1															1		1	1			
8	Trường THCS Phú Hòa Đông	6			1				1			1				1				1	1				
9	Trường THCS Phú Mỹ Hưng	9			1			1	1		1	1					1	1	1			1			

STT	Tên trường	Tổng số viên chức cần tuyển	Nhu cầu viên chức cần tuyển theo vị trí việc làm																					
			Giáo viên Văn	Giáo viên Sử	Giáo viên Địa	Giáo viên GDCD	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Toán	Giáo viên Lí	Giáo viên Hóa	Giáo viên Sinh	Giáo viên KTCN	Giáo viên KTNC	Giáo viên KTNN	Giáo viên Thể dục	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên Mỹ thuật	Giáo viên Tin học	Tổng phụ trách đội	Nhân viên Thư viện	Nhân viên Thiết bị - Thí nghiệm	Nhân viên Công nghệ thông tin	Nhân viên Văn thư	Ghi chú
10	Trường THCS Phước Hiệp	6						1			1	1						1		1	1			
11	Trường THCS Phước Thạnh	7									1					1	1	2		1	1			
12	Trường THCS Phước Vĩnh An	10					1	1			1				1	1	1	2			1	1		
13	Trường THCS Tân An Hội	16			2		2	1	1		1				1	1	1	2	1	1	1	1		
14	Trường THCS Tân Phú Trung	29	6	1	2	1	3	2	1	1	2					2	1	3	1	1	1	1		
15	Trường THCS Tân Thạnh Đông	12	4	1			2								1			1	1		1	1		
16	Trường THCS Tân Thạnh Tây	3														1		1	1					
17	Trường THCS Tân Thông Hội	16	3	1	2		1	1					1		2			1		1	1	1	1	
18	Trường THCS Tân Tiến	7			1				1	1	1								1		1		1	
19	Trường THCS Thị Trấn 2	8	1				1		1		1					1				1	1		1	
20	Trường THCS Thị Trấn	10	1	1	1			1			1	1			1		1	1		1				
21	Trường THCS Trung An	6	2		1										1				1	1				

STT	Tên trường	Tổng số viên chức cần tuyển	Nhu cầu viên chức cần tuyển theo vị trí việc làm																					
			Giáo viên Văn	Giáo viên Sử	Giáo viên Địa	Giáo viên GDCD	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Toán	Giáo viên Lí	Giáo viên Hóa	Giáo viên Sinh	Giáo viên KTCN	Giáo viên KTNC	Giáo viên KTNN	Giáo viên Thể dục	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên Mỹ thuật	Giáo viên Tin học	Tổng phụ trách đội	Nhân viên Thư viện	Nhân viên Thiết bị - Thí nghiệm	Nhân viên Công nghệ thông tin	Nhân viên Văn thư	Ghi chú
22	Trường THCS Trung Lập	3	1			1				1														
23	Trường THCS Trung Lập Hạ	2	1																				1	
24	Trường TH - THCS Tân Trung	10	2	1						1	2							1	1		1	1		

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

**NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC TRƯỜNG
NUÔI DẠY TRẺ EM KHUYẾT TẬT NĂM HỌC 2021-2022**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 8455/KH/UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện)

STT	Tên trường	Tổng số viên chức cần tuyển	Nhu cầu viên chức cần tuyển theo vị trí việc làm							Ghi chú
			Giáo viên Tiểu học	Giáo viên Thể dục	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên Mỹ thuật	Nhân viên Công nghệ thông tin	Nhân viên thư viện	Nhân viên văn thư	
Tổng số		5	3	0	0	0	1	1	0	
1	Trường Nuôi dạy trẻ em khuyết tật	5	3				1	1		

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

**Nhu cầu tuyển dụng viên chức công tác tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập
trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện Cử Chi năm 2021**

(Kèm theo Kế hoạch số 8455/KH-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Cử Chi)

STT	Bậc học	Trường	Biên chế được giao	Biên chế hiện có	Biên chế chưa được sử dụng	Nhu cầu viên chức cần tuyển theo vị trí việc làm				Ghi chú
						Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Số lượng	Trình độ	Chuyên ngành	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
I. CÁC ĐƠN VỊ CÓ NHU CẦU TUYỂN DỤNG			4435	3585	850					
1	Mầm non		1032	837	195		104			
1.1		Trường MN An Nhơn Tây	38	30	8	Giáo viên mầm non hạng III	1	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	
1.2		Trường MN An Phú	31	26	5	Giáo viên mầm non hạng III	2	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	
						Văn thư trung cấp	1	Trung cấp	Văn thư hành chính; Văn thư - lưu trữ; Lưu trữ; Lưu trữ và quản lý thông tin	
1.3		Trường MN Bình Mỹ	40	25	15	Giáo viên mầm non hạng III	9	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	
1.4		Trường MN Hòa Phú	31	27	4	Giáo viên mầm non hạng III	4	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	
1.5		Trường MN Hoàng Minh Đạo	24	20	4	Giáo viên mầm non hạng III	2	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	
						Văn thư trung cấp	1	Trung cấp	Văn thư hành chính; Văn thư - lưu trữ; Lưu trữ; Lưu trữ và quản lý thông tin	
1.6		Trường MN Nhuận Đức	29	22	7	Giáo viên mầm non hạng III	7	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	
1.7		Trường MN Phạm Văn Cội 1	29	26	3	Giáo viên mầm non hạng III	3	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	
1.8		Trường MN Phạm Văn Cội 2	27	19	8	Giáo viên mầm non hạng III	3	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	
1.9		Trường MN Phú Hòa Đông	47	43	4		0			
1.10		Trường MN Phước Hiệp	27	23	4	Giáo viên mầm non hạng III	1	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	
1.11		Trường MN Phước Thạnh	36	34	2	Giáo viên mầm non hạng III	1	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	
1.12		Trường MN Phước Vĩnh An	31	24	7	Giáo viên mầm non hạng III	4	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	
1.13		Trường MN Tân An Hội 1	25	20	5	Giáo viên mầm non hạng III	2	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	
1.14		Trường MN Tân An Hội 2	24	19	5	Giáo viên mầm non hạng III	3	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	
		Trường MN Tân Phú Trung 1	44	38	6	Văn thư trung cấp	1	Trung cấp	Văn thư hành chính; Văn thư - lưu trữ; Lưu trữ; Lưu trữ và quản lý thông tin	
1.16		Trường MN Tân Phú Trung 2	29	18	11	Giáo viên mầm non hạng III	4	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	
						Văn thư trung cấp	1	Trung cấp	Văn thư hành chính; Văn thư - lưu trữ; Lưu trữ; Lưu trữ và quản lý thông tin	
1.17		Trường MN Tân Thạnh Đông	40	35	5	Giáo viên mầm non hạng III	2	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	
						Văn thư trung cấp	1	Trung cấp	Văn thư hành chính; Văn thư - lưu trữ; Lưu trữ; Lưu trữ và quản lý thông tin	
1.18		Trường MN Tân Thông Hội 1	32	26	6	Giáo viên mầm non hạng III	2	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	
		Trường MN Tân				Giáo viên mầm non hạng III	1	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	

STT	Bậc học	Trường	Biên chế được giao	Biên chế hiện có	Biên chế chưa được sử dụng	Nhu cầu viên chức cần tuyển theo vị trí việc làm				Ghi chú
						Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Số lượng	Trình độ	Chuyên ngành	
1.19		Thông Hội 2	43	37	6	Văn thư trung cấp	1	Trung cấp	Văn thư hành chính; Văn thư - lưu trữ; Lưu trữ; Lưu trữ và quản lý thông tin	
1.20		Trường MN Tân Thông Hội 3	29	20	9	Giáo viên mầm non hạng III	7	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	
1.21		Trường MN Tân Thông Hội 4	27	18	9	Giáo viên mầm non hạng III	4	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	
						Văn thư trung cấp	1	Trung cấp	Văn thư hành chính; Văn thư - lưu trữ; Lưu trữ; Lưu trữ và quản lý thông tin	
1.22		Trường MN Thái Mỹ	33	28	5	Giáo viên mầm non hạng III	3	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	
1.23		Trường MN Thị trấn Cù Chi 1	25	20	5	Giáo viên mầm non hạng III	1	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	
1.24		Trường MN Thị trấn Cù Chi 2	51	49	2	Giáo viên mầm non hạng III	1	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	
1.25		Trường MN Thị trấn Cù Chi 3	36	31	5	Giáo viên mầm non hạng III	3	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	
1.26		Trường MN Trung An 1	27	10	17	Giáo viên mầm non hạng III	11	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	
1.27		Trường MN Trung An 2	31	30	1	Giáo viên mầm non hạng III	1	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	
1.28		Trường MN Trung Lập Hạ	29	26	3	Giáo viên mầm non hạng III	1	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	
1.29		Trường MN Trung Lập Thượng	27	26	1		0			
1.30		Trường MN Tân Thạnh Tây	34	28	6	Giáo viên mầm non hạng III	6	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	
1.31		Trường MN Tây Bắc	29	21	8	Giáo viên mầm non hạng III	1	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	
						Văn thư trung cấp	1	Trung cấp	Văn thư hành chính; Văn thư - lưu trữ; Lưu trữ; Lưu trữ và quản lý thông tin	
1.32		Trường MN Nguyễn Thị Đậu	27	18	9	Giáo viên mầm non hạng III	6	Cao đẳng	Giáo dục mầm non	
2	Tiểu học		1883	1499	384		313			
1.1		Trường TH An Nhơn Đông	46	42	4	Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Giáo dục tiểu học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Giáo dục thể chất	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
1.2		Trường TH An Nhơn Tây	43	34	9	Giáo viên tiểu học hạng III	3	Đại học	Giáo dục tiểu học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	2	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	2	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Chuyên ngành đào tạo giáo viên, và được đào tạo chức danh Tổng phụ trách tại các trường Đoàn – Đội	
						Thư viện viên hạng IV	1	Trung cấp hoặc Cao đẳng	Chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện	
1.3		Trường TH An Phú 1	34	27	7	Giáo viên tiểu học hạng III	4	Đại học	Giáo dục tiểu học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
1.4		Trường TH An Phú 2	35	27	8	Giáo viên tiểu học hạng III	2	Đại học	Giáo dục tiểu học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	

STT	Bậc học	Trường	Biên chế được giao	Biên chế hiện có	Biên chế chưa được sử dụng	Nhu cầu viên chức cần tuyển theo vị trí việc làm				Ghi chú
						Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Số lượng	Trình độ	Chuyên ngành	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	2	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						Thư viện viên hạng IV	1	Trung cấp hoặc Cao đẳng	Chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện	
						Văn thư trung cấp	1	Trung cấp	Văn thư hành chính; Văn thư - lưu trữ; Lưu trữ; Lưu trữ và quản lý thông tin	
1.5		Trường TH An Phước	29	24	5	Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Thư viện viên hạng IV	1	Trung cấp hoặc Cao đẳng	Chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện	
						Văn thư trung cấp	1	Trung cấp	Văn thư hành chính; Văn thư - lưu trữ; Lưu trữ; Lưu trữ và quản lý thông tin	
1.6		Trường TH Bình Mỹ	34	26	8	Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Giáo dục tiểu học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	2	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						Văn thư trung cấp	1	Trung cấp	Văn thư hành chính; Văn thư - lưu trữ; Lưu trữ; Lưu trữ và quản lý thông tin	
1.7		Trường TH Bình Mỹ 2	58	43	15	Giáo viên tiểu học hạng III	3	Đại học	Giáo dục tiểu học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	2	Đại học	Giáo dục thể chất	
						Giáo viên tiểu học hạng III	2	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Thư viện viên hạng IV	1	Trung cấp hoặc Cao đẳng	Chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện	
1.8		Trường TH Hòa Phú	62	54	8	Giáo viên tiểu học hạng III	5	Đại học	Giáo dục tiểu học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						Văn thư trung cấp	1	Trung cấp	Văn thư hành chính; Văn thư - lưu trữ; Lưu trữ; Lưu trữ và quản lý thông tin	
1.9		Trường TH Lê Thị Pha	34	29	5	Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						Thư viện viên hạng IV	1	Trung cấp hoặc Cao đẳng	Chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện	
1.10		Trường TH Lê Văn Thế	53	44	9	Giáo viên tiểu học hạng III	3	Đại học	Giáo dục tiểu học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	
						Giáo viên tiểu học hạng III	2	Đại học	Sư phạm Tin học	

STT	Bậc học	Trường	Biên chế được giao	Biên chế hiện có	Biên chế chưa được sử dụng	Nhu cầu viên chức cần tuyển theo vị trí việc làm				Ghi chú
						Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Số lượng	Trình độ	Chuyên ngành	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Chuyên ngành đào tạo giáo viên, và được đào tạo chức danh Tổng phụ trách tại các trường Đoàn – Đội	
						Thư viện viên hạng IV	1	Trung cấp hoặc Cao đẳng	Chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện	
1.11		Trường TH Liên Minh Công Nông	43	34	9	Giáo viên tiểu học hạng III	3	Đại học	Giáo dục tiểu học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	
						Giáo viên tiểu học hạng III	2	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						Quản trị viên hệ thống hạng IV	1	Trung cấp	Chuyên ngành đúng hoặc các ngành gần đào tạo về CNTT trở lên.	
1.12		Trường TH Nguyễn Văn Lịch	38	29	9	Giáo viên tiểu học hạng III	3	Đại học	Giáo dục tiểu học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Giáo dục thể chất	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Chuyên ngành đào tạo giáo viên, và được đào tạo chức danh Tổng phụ trách tại các trường Đoàn – Đội	
						Thư viện viên hạng IV	1	Trung cấp hoặc Cao đẳng	Chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện	
1.13		Trường TH Nhuận Đức	29	20	9	Giáo viên tiểu học hạng III	5	Đại học	Giáo dục tiểu học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Giáo dục thể chất	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	
						Thư viện viên hạng IV	1	Trung cấp hoặc Cao đẳng	Chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện	
1.14		Trường TH Nhuận Đức 2	24	18	6	Giáo viên tiểu học hạng III	2	Đại học	Giáo dục tiểu học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						Văn thư trung cấp	1	Trung cấp	Văn thư hành chính; Văn thư - lưu trữ; Lưu trữ; Lưu trữ và quản lý thông tin	
1.15		Trường TH Phạm Văn Cội	55	45	10	Giáo viên tiểu học hạng III	3	Đại học	Giáo dục tiểu học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Giáo dục thể chất	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tin học	

STT	Bậc học	Trường	Biên chế được giao	Biên chế hiện có	Biên chế chưa được sử dụng	Nhu cầu viên chức cần tuyển theo vị trí việc làm				Ghi chú
						Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Số lượng	Trình độ	Chuyên ngành	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						Quản trị viên hệ thống hạng IV	1	Trung cấp	Chuyên ngành đúng hoặc các ngành gần đào tạo về CNTT trở lên.	
1.16		Trường TH Phú Hòa Đông	55	43	12	Giáo viên tiểu học hạng III	5	Đại học	Giáo dục tiểu học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						Giáo viên tiểu học hạng III	2	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Thư viện viên hạng IV	1	Trung cấp hoặc Cao đẳng	Chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện	
						Quản trị viên hệ thống hạng IV	1	Trung cấp	Chuyên ngành đúng hoặc các ngành gần đào tạo về CNTT trở lên.	
1.17		Trường TH Phú Hòa Đông 2	40	33	7	Giáo viên tiểu học hạng III	3	Đại học	Giáo dục tiểu học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Giáo dục thể chất	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Chuyên ngành đào tạo giáo viên, và được đào tạo chức danh Tổng phụ trách tại các trường Đoàn – Đội	
1.18		Trường TH Phú Mỹ Hưng	38	32	6	Giáo viên tiểu học hạng III	2	Đại học	Giáo dục tiểu học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
1.19		Trường TH Phước Hiệp	55	42	13	Giáo viên tiểu học hạng III	2	Đại học	Giáo dục tiểu học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	4	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	4	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Chuyên ngành đào tạo giáo viên, và được đào tạo chức danh Tổng phụ trách tại các trường Đoàn – Đội	
						Quản trị viên hệ thống hạng IV	1	Trung cấp	Chuyên ngành đúng hoặc các ngành gần đào tạo về CNTT trở lên.	
						Văn thư trung cấp	1	Trung cấp	Văn thư hành chính; Văn thư - lưu trữ; Lưu trữ; Lưu trữ và quản lý thông tin	
1.20		Trường TH Phước Thạnh	53	43	10	Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	
						Giáo viên tiểu học hạng III	2	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Thư viện viên hạng IV	1	Trung cấp hoặc Cao đẳng	Chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện	
						Quản trị viên hệ thống hạng IV	1	Trung cấp	Chuyên ngành đúng hoặc các ngành gần đào tạo về CNTT trở lên.	
1.21		Trường TH Phước Vĩnh An	34	26	8	Giáo viên tiểu học hạng III	2	Đại học	Giáo dục tiểu học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	

STT	Bậc học	Trường	Biên chế được giao	Biên chế hiện có	Biên chế chưa được sử dụng	Nhu cầu viên chức cần tuyển theo vị trí việc làm				Ghi chú
						Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Số lượng	Trình độ	Chuyên ngành	
1.22		Trường TH Tân Phú	68	44	24	Giáo viên tiểu học hạng III	6	Đại học	Giáo dục tiểu học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	
						Giáo viên tiểu học hạng III	2	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	
						Giáo viên tiểu học hạng III	2	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	5	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Chuyên ngành đào tạo giáo viên, và được đào tạo chức danh Tổng phụ trách tại các trường Đoàn – Đội	
						Thư viện viên hạng IV	1	Trung cấp hoặc Cao đẳng	Chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện	
						Quản trị viên hệ thống hạng IV	1	Trung cấp	Chuyên ngành đúng hoặc các ngành gần đào tạo về CNTT trở lên.	
1.23		Trường TH Tân Phú Trung	83	64	19	Giáo viên tiểu học hạng III	6	Đại học	Giáo dục tiểu học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	2	Đại học	Giáo dục thể chất	
						Giáo viên tiểu học hạng III	2	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	4	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Chuyên ngành đào tạo giáo viên, và được đào tạo chức danh Tổng phụ trách tại các trường Đoàn – Đội	
						Thư viện viên hạng IV	1	Trung cấp hoặc Cao đẳng	Chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện	
						Quản trị viên hệ thống hạng IV	1	Trung cấp	Chuyên ngành đúng hoặc các ngành gần đào tạo về CNTT trở lên.	
1.24		Trường TH Tân Thành	56	47	9	Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Giáo dục tiểu học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	
						Giáo viên tiểu học hạng III	2	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						Thư viện viên hạng IV	1	Trung cấp hoặc Cao đẳng	Chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện	
						Quản trị viên hệ thống hạng IV	1	Trung cấp	Chuyên ngành đúng hoặc các ngành gần đào tạo về CNTT trở lên.	
						Văn thư trung cấp	1	Trung cấp	Văn thư hành chính; Văn thư - lưu trữ; Lưu trữ; Lưu trữ và quản lý thông tin	
1.25		Trường TH Tân Thạnh Đông	55	47	8	Giáo viên tiểu học hạng III	2	Đại học	Giáo dục tiểu học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Giáo dục thể chất	

STT	Bậc học	Trường	Biên chế được giao	Biên chế hiện có	Biên chế chưa được sử dụng	Nhu cầu viên chức cần tuyển theo vị trí việc làm				Ghi chú
						Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Số lượng	Trình độ	Chuyên ngành	
						Thư viện viên hạng IV	1	Trung cấp hoặc Cao đẳng	Chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện	
						Quản trị viên hệ thống hạng IV	1	Trung cấp	Chuyên ngành đúng hoặc các ngành gần đào tạo về CNTT trở lên.	
1.26		Trường TH Tân Thanh Đông 2	58	51	7	Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	
						Giáo viên tiểu học hạng III	2	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						Quản trị viên hệ thống hạng IV	1	Trung cấp	Chuyên ngành đúng hoặc các ngành gần đào tạo về CNTT trở lên.	
1.27		Trường TH Tân Thanh Đông 3	46	37	9	Giáo viên tiểu học hạng III	4	Đại học	Giáo dục tiểu học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	
						Giáo viên tiểu học hạng III	2	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Thư viện viên hạng IV	1	Trung cấp hoặc Cao đẳng	Chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện	
1.28		Trường TH Tân Thanh Tây	53	43	10	Giáo viên tiểu học hạng III	4	Đại học	Giáo dục tiểu học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	
						Thư viện viên hạng IV	1	Trung cấp hoặc Cao đẳng	Chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện	
						Văn thư trung cấp	1	Trung cấp	Văn thư hành chính; Văn thư - lưu trữ; Lưu trữ; Lưu trữ và quản lý thông tin	
1.29		Trường TH Tân Thông	61	51	10	Giáo viên tiểu học hạng III	2	Đại học	Giáo dục tiểu học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						Thư viện viên hạng IV	1	Trung cấp hoặc Cao đẳng	Chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện	
						Quản trị viên hệ thống hạng IV	1	Trung cấp	Chuyên ngành đúng hoặc các ngành gần đào tạo về CNTT trở lên.	
1.30		Trường TH Tân Thông Hội	32	22	10	Giáo viên tiểu học hạng III	4	Đại học	Giáo dục tiểu học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Chuyên ngành đào tạo giáo viên, và được đào tạo chức danh Tổng phụ trách tại các trường Đoàn – Đội	
1.31		Trường TH Tân Tiến	64	50	14	Giáo viên tiểu học hạng III	3	Đại học	Giáo dục tiểu học	

STT	Bậc học	Trường	Biên chế được giao	Biên chế hiện có	Biên chế chưa được sử dụng	Nhu cầu viên chức cần tuyển theo vị trí việc làm				Ghi chú
						Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Số lượng	Trình độ	Chuyên ngành	
						Giáo viên tiểu học hạng III	2	Đại học	Giáo dục thể chất	
						Giáo viên tiểu học hạng III	2	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Chuyên ngành đào tạo giáo viên, và được đào tạo chức danh Tổng phụ trách tại các trường Đoàn – Đội	
1.32		Trường TH Thái Mỹ	56	46	10	Giáo viên tiểu học hạng III	4	Đại học	Giáo dục tiểu học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Chuyên ngành đào tạo giáo viên, và được đào tạo chức danh Tổng phụ trách tại các trường Đoàn – Đội	
						Quản trị viên hệ thống hạng IV	1	Trung cấp	Chuyên ngành đúng hoặc các ngành gần đào tạo về CNTT trở lên.	
						Thư viện viên hạng IV	1	Trung cấp hoặc Cao đẳng	Chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện	
1.33		Trường TH Thị Trấn Cù Chi	60	57	3	Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tin học	
1.34		Trường TH Thị trấn Cù Chi 2	37	25	12	Giáo viên tiểu học hạng III	2	Đại học	Giáo dục tiểu học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Giáo dục thể chất	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						Thư viện viên hạng IV	1	Trung cấp hoặc Cao đẳng	Chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện	
						Quản trị viên hệ thống hạng IV	1	Trung cấp	Chuyên ngành đúng hoặc các ngành gần đào tạo về CNTT trở lên.	
1.35		Trường TH Trần Văn Châm	40	33	7	Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Giáo dục thể chất	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Chuyên ngành đào tạo giáo viên, và được đào tạo chức danh Tổng phụ trách tại các trường Đoàn – Đội	
						Thư viện viên hạng IV	1	Trung cấp hoặc Cao đẳng	Chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện	
						Văn thư trung cấp	1	Trung cấp	Văn thư hành chính; Văn thư - lưu trữ; Lưu trữ; Lưu trữ và quản lý thông tin	
1.36		Trường TH Trung An	57	47	10	Giáo viên tiểu học hạng III	3	Đại học	Giáo dục tiểu học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Giáo dục thể chất	

STT	Bậc học	Trường	Biên chế được giao	Biên chế hiện có	Biên chế chưa được sử dụng	Nhu cầu viên chức cần tuyển theo vị trí việc làm				Ghi chú
						Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Số lượng	Trình độ	Chuyên ngành	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	
						Giáo viên tiểu học hạng III	2	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Chuyên ngành đào tạo giáo viên, và được đào tạo chức danh Tổng phụ trách tại các trường Đoàn – Đội	
						Thư viện viên hạng IV	1	Trung cấp hoặc Cao đẳng	Chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện	
						Quản trị viên hệ thống hạng IV	1	Trung cấp	Chuyên ngành đúng hoặc các ngành gần đào tạo về CNTT trở lên.	
1.37		Trường TH Trung Lập Hạ	41	27	14	Giáo viên tiểu học hạng III	6	Đại học	Giáo dục tiểu học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	2	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						Thư viện viên hạng IV	1	Trung cấp hoặc Cao đẳng	Chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện	
1.38		Trường TH Trung Lập Thượng	30	24	6	Giáo viên tiểu học hạng III	2	Đại học	Giáo dục tiểu học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	2	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						Quản trị viên hệ thống hạng IV	1	Trung cấp	Chuyên ngành đúng hoặc các ngành gần đào tạo về CNTT trở lên.	
1.39		Trường TH Nguyễn Thị Lăng	54	36	18	Giáo viên tiểu học hạng III	2	Đại học	Giáo dục tiểu học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Giáo dục thể chất	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	
						Giáo viên tiểu học hạng III	2	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	
						Giáo viên tiểu học hạng III	3	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	4	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Chuyên ngành đào tạo giáo viên, và được đào tạo chức danh Tổng phụ trách tại các trường Đoàn – Đội	
						Quản trị viên hệ thống hạng IV	1	Trung cấp	Chuyên ngành đúng hoặc các ngành gần đào tạo về CNTT trở lên.	
						Văn thư trung cấp	1	Trung cấp	Văn thư hành chính; Văn thư - lưu trữ; Lưu trữ; Lưu trữ và quản lý thông tin	
		Trường TH - THCS Tân Trung	40	33	7	Giáo viên tiểu học hạng III	3	Đại học	Giáo dục tiểu học	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Giáo dục thể chất	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tin học	

STT	Bậc học	Trường	Biên chế được giao	Biên chế hiện có	Biên chế chưa được sử dụng	Nhu cầu viên chức cần tuyển theo vị trí việc làm				Ghi chú
						Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Số lượng	Trình độ	Chuyên ngành	
						Giáo viên tiểu học hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
3	Trung học cơ		1498	1233	265		209			
3.1		Trường THCS An Nhơn Tây	64	52	12	Giáo viên THCS hạng III	3	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Địa lí	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Sinh học	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật Nữ công	
						Thư viện viên hạng IV	1	Trung cấp hoặc Cao đẳng	Chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện	
3.2		Trường THCS An Phú	41	34	7	Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật nông nghiệp	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Quản trị viên hệ thống hạng IV	1	Trung cấp	Chuyên ngành đúng hoặc các ngành gần đào tạo về CNTT trở lên.	
						Văn thư trung cấp	1	Trung cấp	Văn thư hành chính; Văn thư - lưu trữ; Lưu trữ; Lưu trữ và quản lý thông tin	
3.3		Trường THCS Bình Hòa	71	55	16	Giáo viên THCS hạng III	2	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	
						Giáo viên THCS hạng III	2	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Toán	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Vật lý	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Sinh học	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Giáo dục thể chất	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Chuyên ngành đào tạo giáo viên, và được đào tạo chức danh Tổng phụ trách tại các trường Đoàn – Đội	
						Thư viện viên hạng IV	1	Trung cấp hoặc Cao đẳng	Chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện	
						Quản trị viên hệ thống hạng IV	1	Trung cấp	Chuyên ngành đúng hoặc các ngành gần đào tạo về CNTT trở lên.	
3.4		Trường THCS Hoà Phú	58	49	9	Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Lịch sử	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Địa lí	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Sinh học	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	

STT	Bậc học	Trường	Biên chế được giao	Biên chế hiện có	Biên chế chưa được sử dụng	Nhu cầu viên chức cần tuyển theo vị trí việc làm				Ghi chú
						Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Số lượng	Trình độ	Chuyên ngành	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Chuyên ngành đào tạo giáo viên, và được đào tạo chức danh Tổng phụ trách tại các trường Đoàn – Đội	
						Quản trị viên hệ thống hạng IV	1	Trung cấp	Chuyên ngành đúng hoặc các ngành gần đào tạo về CNTT trở lên.	
3.5		Trường THCS Nguyễn Văn Xơ	47	41	6	Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Lịch sử	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Địa lí	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Toán	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Sinh học	
						Thư viện viên hạng IV	1	Trung cấp hoặc Cao đẳng	Chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện	
						Quản trị viên hệ thống hạng IV	1	Trung cấp	Chuyên ngành đúng hoặc các ngành gần đào tạo về CNTT trở lên.	
3.6		Trường THCS Nhuận Đức	38	34	4	Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Địa lí	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Toán	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tin học	
3.7		Trường THCS Phạm Văn Cội	48	43	5	Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Lịch sử	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Chuyên ngành đào tạo giáo viên, và được đào tạo chức danh Tổng phụ trách tại các trường Đoàn – Đội	
						Nhân viên Thiết bị - thí nghiệm	1	Cao đẳng	Chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học) trở lên	
						Quản trị viên hệ thống hạng IV	1	Trung cấp	Chuyên ngành đúng hoặc các ngành gần đào tạo về CNTT trở lên.	
3.8		Trường THCS Phú Hòa Đông	80	72	8	Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Địa lí	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Vật lý	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật Công nghiệp	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	
						Thư viện viên hạng IV	1	Trung cấp hoặc Cao đẳng	Chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện	

STT	Bậc học	Trường	Biên chế được giao	Biên chế hiện có	Biên chế chưa được sử dụng	Nhu cầu viên chức cần tuyển theo vị trí việc làm				Ghi chú
						Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Số lượng	Trình độ	Chuyên ngành	
						Nhân viên Thiết bị - thí nghiệm	1	Cao đẳng	Chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học) trở lên	
3.9		Trường THCS Phú Mỹ Hưng	34	24	10	Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Địa lí	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Toán	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Vật lý	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Sinh học	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật Công nghiệp	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Chuyên ngành đào tạo giáo viên, và được đào tạo chức danh Tổng phụ trách tại các trường Đoàn – Đội	
						Quản trị viên hệ thống hạng IV	1	Trung cấp	Chuyên ngành đúng hoặc các ngành gần đào tạo về CNTT trở lên.	
3.10		Trường THCS Phước Hiệp	45	34	11	Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Toán	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Sinh học	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật Công nghiệp	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Thư viện viên hạng IV	1	Trung cấp hoặc Cao đẳng	Chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện	
						Nhân viên Thiết bị - thí nghiệm	1	Cao đẳng	Chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học) trở lên	
3.11		Trường THCS Phước Thạnh	65	51	14	Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Sinh học	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	
						Giáo viên THCS hạng III	2	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Thư viện viên hạng IV	1	Trung cấp hoặc Cao đẳng	Chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện	
						Nhân viên Thiết bị - thí nghiệm	1	Cao đẳng	Chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học) trở lên	
3.12		Trường THCS Phước Vĩnh An	64	50	14	Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Toán	

STT	Bậc học	Trường	Biên chế được giao	Biên chế hiện có	Biên chế chưa được sử dụng	Nhu cầu viên chức cần tuyển theo vị trí việc làm				Ghi chú
						Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Số lượng	Trình độ	Chuyên ngành	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Sinh học	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Giáo dục thể chất	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	
						Giáo viên THCS hạng III	2	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Nhân viên Thiết bị - thí nghiệm	1	Cao đẳng	Chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học) trở lên	
						Quản trị viên hệ thống hạng IV	1	Trung cấp	Chuyên ngành đúng hoặc các ngành gần đào tạo về CNTT trở lên.	
3.13		Trường THCS Tân An Hội	64	45	19	Giáo viên THCS hạng III	2	Đại học	Sư phạm Địa lí	
						Giáo viên THCS hạng III	2	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Toán	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Vật lý	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Sinh học	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Giáo dục thể chất	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	
						Giáo viên THCS hạng III	2	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Chuyên ngành đào tạo giáo viên, và được đào tạo chức danh Tổng phụ trách tại các trường Đoàn – Đội	
						Thư viện viên hạng IV	1	Trung cấp hoặc Cao đẳng	Chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện	
						Nhân viên Thiết bị - thí nghiệm	1	Cao đẳng	Chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học) trở lên	
						Quản trị viên hệ thống hạng IV	1	Trung cấp	Chuyên ngành đúng hoặc các ngành gần đào tạo về CNTT trở lên.	
3.14		Trường THCS Tân Phú Trung	141	105	36	Giáo viên THCS hạng III	6	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Lịch sử	
						Giáo viên THCS hạng III	2	Đại học	Sư phạm Địa lí	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Giáo dục chính trị	
						Giáo viên THCS hạng III	3	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						Giáo viên THCS hạng III	2	Đại học	Sư phạm Toán	

STT	Bậc học	Trường	Biên chế được giao	Biên chế hiện có	Biên chế chưa được sử dụng	Nhu cầu viên chức cần tuyển theo vị trí việc làm				Ghi chú
						Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Số lượng	Trình độ	Chuyên ngành	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Vật lý	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Hóa	
						Giáo viên THCS hạng III	2	Đại học	Sư phạm Sinh học	
						Giáo viên THCS hạng III	2	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	
						Giáo viên THCS hạng III	3	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Chuyên ngành đào tạo giáo viên, và được đào tạo chức danh Tổng phụ trách tại các trường Đoàn – Đội	
						Thư viện viên hạng IV	1	Trung cấp hoặc Cao đẳng	Chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện	
						Nhân viên Thiết bị - thí nghiệm	1	Cao đẳng	Chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học) trở lên	
						Quản trị viên hệ thống hạng IV	1	Trung cấp	Chuyên ngành đúng hoặc các ngành gần đào tạo về CNTT trở lên.	
3.15		Trường THCS Tân Thạnh Đông	125	105	20	Giáo viên THCS hạng III	4	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Lịch sử	
						Giáo viên THCS hạng III	2	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Giáo dục thể chất	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Chuyên ngành đào tạo giáo viên, và được đào tạo chức danh Tổng phụ trách tại các trường Đoàn – Đội	
						Nhân viên Thiết bị - thí nghiệm	1	Cao đẳng	Chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học) trở lên	
						Quản trị viên hệ thống hạng IV	1	Trung cấp	Chuyên ngành đúng hoặc các ngành gần đào tạo về CNTT trở lên.	
3.16		Trường THCS Tân Thạnh Tây	43	40	3	Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Chuyên ngành đào tạo giáo viên, và được đào tạo chức danh Tổng phụ trách tại các trường Đoàn – Đội	
3.17		Trường THCS Tân Thông Hội	83	67	16	Giáo viên THCS hạng III	3	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Lịch sử	
						Giáo viên THCS hạng III	2	Đại học	Sư phạm Địa lí	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	

STT	Bậc học	Trường	Biên chế được giao	Biên chế hiện có	Biên chế chưa được sử dụng	Nhu cầu viên chức cần tuyển theo vị trí việc làm				Ghi chú
						Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Số lượng	Trình độ	Chuyên ngành	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Toán	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật Nữ công	
						Giáo viên THCS hạng III	2	Đại học	Giáo dục thể chất	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Thư viện viên hạng IV	1	Trung cấp hoặc Cao đẳng	Chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện	
						Nhân viên Thiết bị - thí nghiệm	1	Cao đẳng	Chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học) trở lên	
						Quản trị viên hệ thống hạng IV	1	Trung cấp	Chuyên ngành đúng hoặc các ngành gần đào tạo về CNTT trở lên.	
						Văn thư trung cấp	1	Trung cấp	Văn thư hành chính; Văn thư - lưu trữ; Lưu trữ; Lưu trữ và quản lý thông tin	
3.18		Trường THCS Tân Tiến	55	48	7	Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Địa lí	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Vật lý	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Hóa học	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Sinh học	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Chuyên ngành đào tạo giáo viên, và được đào tạo chức danh Tổng phụ trách tại các trường Đoàn – Đội	
						Nhân viên Thiết bị - thí nghiệm	1	Cao đẳng	Chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học) trở lên	
						Văn thư trung cấp	1	Trung cấp	Văn thư hành chính; Văn thư - lưu trữ; Lưu trữ; Lưu trữ và quản lý thông tin	
3.19		Trường THCS Thị Trấn 2	81	73	8	Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Vật lý	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Sinh học	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	
						Thư viện viên hạng IV	1	Trung cấp hoặc Cao đẳng	Chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện	
						Nhân viên Thiết bị - thí nghiệm	1	Cao đẳng	Chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học) trở lên	
						Văn thư trung cấp	1	Trung cấp	Văn thư hành chính; Văn thư - lưu trữ; Lưu trữ; Lưu trữ và quản lý thông tin	

STT	Bậc học	Trường	Biên chế được giao	Biên chế hiện có	Biên chế chưa được sử dụng	Nhu cầu viên chức cần tuyển theo vị trí việc làm				Ghi chú
						Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Số lượng	Trình độ	Chuyên ngành	
3.20		Trường THCS Thị Trấn	58	44	14	Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Lịch sử	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Địa lí	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Toán	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Sinh học	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Kỹ thuật Công nghiệp	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Giáo dục thể chất	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	
						Thư viện viên hạng IV	1	Trung cấp hoặc Cao đẳng	Chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện	
3.21		Trường THCS Trung An	47	41	6	Giáo viên THCS hạng III	2	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Địa lí	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Giáo dục thể chất	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Chuyên ngành đào tạo giáo viên, và được đào tạo chức danh Tổng phụ trách tại các trường Đoàn – Đội	
						Thư viện viên hạng IV	1	Trung cấp hoặc Cao đẳng	Chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện	
3.22		Trường THCS Trung Lập	60	56	4	Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Giáo dục chính trị	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Sinh học	
3.23		Trường THCS Trung Lập Hạ	37	34	3	Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	
						Văn thư trung cấp	1	Trung cấp	Văn thư hành chính; Văn thư - lưu trữ; Lưu trữ; Lưu trữ và quản lý thông tin	
3.24		Trường TH - THCS Tân Trung	49	36	13	Giáo viên THCS hạng III	2	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Lịch sử	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Hóa học	
						Giáo viên THCS hạng III	2	Đại học	Sư phạm Sinh học	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Sư phạm Tin học	
						Giáo viên THCS hạng III	1	Đại học	Chuyên ngành đào tạo giáo viên, và được đào tạo chức danh Tổng phụ trách tại các trường Đoàn – Đội	
						Nhân viên Thiết bị - thí nghiệm	1	Cao đẳng	Chuyên ngành Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học) trở lên	

STT	Bậc học	Trường	Biên chế được giao	Biên chế hiện có	Biên chế chưa được sử dụng	Nhu cầu viên chức cần tuyển theo vị trí việc làm				Ghi chú
						Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Số lượng	Trình độ	Chuyên ngành	
						Quản trị viên hệ thống hạng IV	1	Trung cấp	Chuyên ngành đúng hoặc các ngành gần đào tạo về CNTT trở lên.	
4	Đơn vị trực thuộc	Trường Nuôi dạy trẻ em khuyết tật	22	16	6		5			
						Giáo viên tiểu học hạng III	3	Đại học	Giáo dục đặc biệt	
						Quản trị viên hệ thống hạng IV	1	Trung cấp	Chuyên ngành đúng hoặc các ngành gần đào tạo về CNTT trở lên.	
						Thư viện viên hạng IV	1	Trung cấp hoặc Cao đẳng	Chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện	
II. CÁC ĐƠN VỊ CHƯA CÓ NHU CẦU TUYỂN DỤNG			105	82	23					
1		Trường Bồi dưỡng giáo dục	16	14	2					
2		Trường Trung cấp nghề	51	38	13					
3		Trung tâm GDNN - GDTX	38	30	8					
TỔNG CỘNG:			4540	3667	873		631			

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Vice

10/11/2023